

Số: 116/KH-UBND

Văn Lãng, ngày 08 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 25/4/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 12/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2025. UBND huyện Văn Lãng ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 25/4/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 12/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2025 phù hợp thực tiễn địa phương để tổ chức thực hiện mang lại hiệu quả thiết thực, thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

2. Phân công rõ trách nhiệm, phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện để tạo ra chuyển biến tích cực, thúc đẩy phát triển toàn diện, bền vững lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tạo mối gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, địa phương, huy động các cấp, các ngành vào cuộc để chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt các mục tiêu đề ra.

3. Xác định phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm xuyên suốt từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kiên trì, sáng tạo thực hiện các mục tiêu đề ra. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ tổng kết, đánh giá, khen thưởng, động viên, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm hay.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến hết năm 2025 các chỉ tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện đạt và vượt chỉ tiêu yêu cầu chung của tỉnh theo Bộ tiêu chí giám sát, đánh giá về cơ cấu lại ngành nông nghiệp do Chính phủ ban hành cho giai đoạn 2021-2025.

2. Triển khai tích cực, quyết liệt, đồng bộ chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2025 có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 43,7%; xây dựng được 03 xã nông thôn mới nâng cao; 12 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

3. Khai thác hiệu quả lợi thế kinh tế đồi rừng, đưa lâm nghiệp thành ngành có đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế của huyện. Phấn đấu trồng rừng mới hàng năm đạt 400 ha/năm, nâng độ che phủ rừng đến năm 2025 đạt 72%.

4. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm huyện Văn Lãng giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030”, phấn đấu đến năm 2025 tiêu chuẩn hóa trên 10 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên; triển khai phát triển ít nhất 01 điểm trung bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn các huyện.

5. Triển khai lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững, bảo đảm giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí giai đoạn 2016-2020 bình quân mỗi năm từ 2% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh, đổi mới công tác tuyên truyền

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các mục tiêu của Nghị quyết Trung ương 7 khóa X, Kết luận số 97-KL/TW, Kết luận số 54-KL/TW, Kế hoạch số 125-KH/TU của Tỉnh ủy và các chủ trương mới của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến các tầng lớp Nhân dân, cán bộ, đảng viên tạo được sự thống nhất trong nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từ đó có sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện mang lại hiệu quả thiết thực. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu đối với sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn của địa phương.

Đổi mới nội dung, phương pháp và đa dạng hình thức tuyên truyền phù hợp với các đối tượng; tăng cường phổ biến nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo, mô hình điển hình; đẩy mạnh triển khai các phong trào thi đua yêu nước thực hiện Nghị quyết TW 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn gắn với các phong trào thi đua sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, thi đua lập thành tích chào mừng những ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, huyện.

2. Triển khai có hiệu quả chính sách pháp luật về đất đai gắn với các chương trình phát triển kinh tế nông lâm nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp. Tăng cường quản lý chất lượng đất nông nghiệp, suy giảm chất lượng đất; rà soát diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả. Triển khai có hiệu quả chính sách bảo vệ đất lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CCP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng. Xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê, cho mượn, giao khoán đất trái pháp luật.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về đất đai; giải quyết kịp thời, từng bước dứt điểm các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai.

3. Thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm gắn với xây dựng nông thôn mới, trọng tâm thúc đẩy phát triển các sản phẩm chủ lực của huyện theo Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh và các sản phẩm đặc sản của địa phương, sản phẩm OCOP, gắn với hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung.

Thúc đẩy triển khai tích cực, hiệu quả Kế hoạch số 2690/KH-UBND ngày 14/11/2019 của UBND huyện về thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm huyện Văn Lãng giai đoạn 2019 -2020 nhằm phát triển các sản phẩm đặc sản của địa phương, phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới, xác định đây là định hướng trọng tâm để phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn của huyện, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc; đẩy mạnh cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào chế biến sâu, sản xuất theo chuỗi cung ứng các sản phẩm nông nghiệp nhằm mang lại giá trị gia tăng, tăng thu nhập cho người sản xuất.

Xây dựng Đề án quy hoạch phát triển các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến, kết nối với thị trường tiêu thụ; quy hoạch phát triển các vùng nguyên liệu, cây ăn quả, nông sản tập trung gắn với cấp mã vùng trồng, mã vạch sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn quản lý chất lượng (VietGap, GlobalGap) và truy xuất nguồn gốc. Khuyến khích phát triển chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao, gắn với các cơ sở giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nhằm kiểm soát dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Quy hoạch định hướng phát triển các vùng chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

Triển khai tích cực và có hiệu quả Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn huyện Văn Lãng nhằm tăng cường công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng bền vững theo tiêu chuẩn tiên tiến, phát triển và khai thác hiệu quả lâm sản ngoài gỗ, dược liệu dưới tán rừng; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư liên kết phát triển các vùng nguyên liệu gắn chế biến, tiêu thụ sản phẩm, ưu tiên các sản phẩm chủ lực là Hồi, nhựa Thông, phát triển vùng cây gỗ lớn gắn cấp chứng chỉ rừng FSC; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng.

Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, tập trung giải quyết các vấn đề căn bản, then chốt trong chuỗi sản xuất; đẩy mạnh nghiên cứu, tuyển chọn các giống cây, giống con, lai tạo và nhập một số giống cây, con có năng suất, chất lượng hiệu quả kinh tế cao vào các vùng quy hoạch; nghiên cứu chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học – công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến tạo ra sản phẩm bảo đảm an toàn thị trường; đẩy mạnh đăng ký bảo hộ sản phẩm, bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu các sản phẩm.

4. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, chú trọng nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của dân cư nông thôn, nhất là các vùng còn nhiều khó khăn

Tập trung huy động tối đa các nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn và các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng về: điện, đường, trường học, y tế, giáo dục, thủy lợi, nước sinh hoạt, thông tin truyền thông... phục vụ cho sản xuất và dân sinh trên địa bàn; đồng thời có chính sách đột phá, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ hoàn thiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn những xã đặc biệt khó khăn, trong đó chú trọng đầu tư cho các công trình cấp thôn, bản nhằm cải thiện trực tiếp điều kiện sinh hoạt và sản xuất của người dân, từng bước hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu. Phấn đấu đến năm 2025 có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 43,7%.

Chỉ đạo các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí, hướng tới xây dựng nông thôn mới hiện đại, gắn với cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng để tăng thu nhập cho người nông dân; tập trung chỉ đạo các xã đạt chuẩn nông thôn mới lựa chọn các khu dân cư tiêu biểu để xây dựng mô hình “Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu” theo phương châm lấy xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn gắn với phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân làm nền tảng, nhằm hình thành các khu dân cư nổi bật về kinh tế, cảnh quan, môi trường để làm mẫu hình trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới tại các xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường nông thôn (thu gom xử lý nước thải, chất thải, bao gói thuốc bảo vệ thực vật,...), cải tạo cảnh quan môi trường, phát triển các mô hình thôn, bản xanh, sạch đẹp.

Tăng cường, nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, đẩy mạnh xây dựng các thiết chế văn hóa, các hoạt động thể thao nông thôn, bài trừ hủ tục, tệ nạn xã hội, xây dựng nếp sống văn minh nông thôn, giữ gìn, bảo tồn nét đẹp truyền thống, sinh hoạt gắn kết cộng đồng trong nông thôn. Phát huy giá trị, đa dạng văn hóa của cộng đồng cư dân nông thôn để xây dựng và phát triển các mô hình du lịch cộng đồng gắn bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc.

Củng cố và nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, huy động sức mạnh toàn dân trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm khu vực nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại Nhân dân khu vực nông thôn ở vùng giáp biên giới.

Thực hiện hiệu quả các chương trình và chính sách giảm nghèo bảo đảm giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí giai đoạn 2016 – 2020 bình quân mỗi năm từ 2% trở lên; tăng cường vận động mọi nguồn lực từ xã hội tập trung cho giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội.

5. Đẩy mạnh đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất

Đẩy mạnh đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã, tổ hợp tác, cá nhân có điều kiện về vốn, kỹ thuật có thể tích tụ ruộng đất để sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi trên cơ sở người dân tự nguyện cho thuê đất hoặc liên kết góp vốn bằng đất; đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, tập trung phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ nông sản, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò chủ đạo, nòng cốt, dẫn dắt.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển nông, lâm nghiệp, tăng tỷ trọng đóng góp của kinh tế tư nhân. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư chế biến và chế biến sâu các sản phẩm nông lâm sản để mang lại giá trị cao; phát triển ngành nghề nông thôn phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, cụm ngành nghề gắn liền với quy hoạch vùng nguyên liệu.

Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản trị hợp tác xã để đi vào hoạt động thực chất, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp; đẩy mạnh đổi mới và phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp, phát triển kinh tế trang trại theo hướng tổ chức liên kết giữa nông dân, tổ chức hợp tác của nông dân với doanh nghiệp và các đối tác khác trong sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

6. Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Đẩy mạnh, đổi mới nội dung chương trình và phương pháp đào tạo, nâng tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đến năm 2025 đạt 60%; tổ chức linh hoạt các hình thức đào tạo, gắn đào tạo với việc thực hành và tạo việc làm tại doanh nghiệp, kết hợp với chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới, nhân rộng các mô hình thành công trong đào tạo gắn với tạo việc làm thu nhập ổn định.

Làm tốt công tác tư vấn học nghề và việc làm, gắn đào tạo nghề lao động nông thôn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch sản xuất và yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Đào tạo nghề phải xuất phát từ quy hoạch sản xuất và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và thị trường.

7. Bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 24/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược về ứng phó với biến đổi khí hậu; Chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai; Chiến lược Bảo vệ môi trường Quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án nâng cao năng lực phòng chống thiên tai trên địa bàn, trong đó tập trung rà soát, cập nhật bổ sung ban hành các phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai; tăng cường công tác quản lý, đánh giá mức độ an toàn đập, hồ chứa nước; phát triển hạ tầng nông nghiệp, song song thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn khi có thiên tai xảy ra; hỗ trợ, nâng cao nhận thức về phòng, chống thiên tai trong cộng đồng, Nhân dân vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

Tiếp tục tổ chức, thực hiện tốt Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiểm soát chặt chẽ việc cho thuê đất rừng, thực hiện tốt công tác khoanh nuôi, bảo vệ rừng tự nhiên, nhất là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn. Đẩy mạnh triển khai thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; tăng cường hoạt động phòng ngừa cháy rừng, nâng cao năng lực ứng phó với cháy rừng cấp huyện và cấp xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực giúp UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chịu trách nhiệm tổng hợp, đề xuất UBND huyện giải quyết những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện phân bổ, bố trí, lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đề ra.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tuyên truyền những mô hình mới, cách làm hay, các gương điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của huyện phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp để tuyên truyền nâng cao nhận thức của hội viên, đoàn viên về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn, tích cực tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và nội dung Kế hoạch này.

5. Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện; | B/c
- Sở Nông nghiệp và PTNT; |
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ các CTMTQG huyện;
- UBND các xã;
- C, PVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tuấn Minh

